

Jacques-Charles de BRISACIER
(1642 - 1736)

Vie de M^{gr} Samothe Lambert

Evêque de Béryste

Volume 122

Cuộc đời Đức cha Lambert de la Motte,
Giám mục hiệu toà Béryste

Jacques-Charles de BRISACIER
(1642 – 1736)

*Vie de M^{gr} Samothe Lambert
Evêque de Beryte
Volume 122*

**Cuộc đời Đức cha Lambert de la Motte,
Giám mục hiệu toà Beryte**

Lời giới thiệu

Chúng tôi xin hân hạnh giới thiệu tập tiểu sử Đức cha Lambert de la Motte của linh mục Brisacier. Tập tiểu sử này được thực hiện vào năm 1685, tại Pháp. May mắn thay, kho lưu trữ văn thư của Hội Thừa Sai Paris hiện vẫn còn giữ nguyên bản chép tay ngày xưa.

Tài liệu lịch sử này sẽ được trình bày trước tiên theo dạng tiếng Pháp hiện đại, do chị Marie Leclère ghi ra. Song song đó là bản dịch thuật tiếng Việt do anh Cao Kỳ Hương đảm nhiệm, với những chú thích do chúng tôi thêm vào. Sau cùng, chúng tôi xin giới thiệu chính bản văn nguyên thủy dưới dạng sao chụp lại.

Nhưng trước hết, chúng tôi xin nói mấy lời về : tác giả, nguồn tài liệu, thời điểm soạn thảo, giá trị tập tài liệu này và những chú thích.

Tác giả : Jacques-Charles de BRICASIER (1642-1736)

Tác giả là người thứ hai trong dòng họ Brisacier đã gia nhập Hội Thừa Sai Paris. Trước ngài là linh mục Laurent de Brisacier (1609-1690) và sau ngài còn có người cháu là linh mục Nicolas de Brisacier (1670-?).

Ngài là người đã được mời thuyết giảng trong thánh lễ cầu hồn cho bà công tước Aiguillon tại nhà nguyện Hội Thừa Sai Paris ngày 13.5.1675.

Ngày 26.4.1681, ngài được bầu làm bề trên Hội Thừa Sai Paris, chức vụ mà ngài sẽ còn được đề cử đảm nhiệm ròng rã gần như suốt đời. Cuối cùng, ngài chỉ biết dứt khoát từ nhiệm 2 tháng trước khi già biệt trần gian, thọ 94 tuổi.

Ngài có thiên khiếu về nghệ thuật ăn nói, giảng thuyết, và đã mấy lần từ chối chức giám mục^{*1}. Tuy nhiên, sử gia Adrien Launay cho biết, trải qua những năm dài thời ngài làm bề trên, « chỉ có 49 nhà thừa sai được gửi sang miền Đông Nam Á, tức mỗi năm chưa được tới một người »^{*2}. Sau này, ở một lãnh vực khác nặng vấn đề điều hành nội bộ hơn, sử gia Jean Guennou đã không ngần ngại nêu ra vài nhận xét khá chua chát về vị bề trên 93 tuổi mà vẫn tại chức này^{*3}.

Năm 1685, ngài soạn viết những dòng tiểu sử Đức cha Lambert de la Motte mà chúng tôi hôm nay cho dịch sang tiếng Việt. Vào thời điểm đó, ở tuổi 43, ngài đang là bề trên Hội Thừa Sai Paris, và Đức cha Lambert đã qua đời hơn 6 năm trước, tại chủng viện thánh Giuse ở kinh đô Juthia, xứ Xiêm La.

Nguồn tài liệu

Khi viết tiểu sử Đức cha Lambert de la Motte, cha Brisacier đã sử dụng những tài liệu nào ? đã căn cứ vào đâu ?

¹ Xem : SY (Henri), *La Société des Missions Étrangères. La fondation du Séminaire : 1663-1700*, Paris, éditeur Églises d'Asie, 2000, trang 150-151.

² LAUNAY (Adrien), *Mémorial de la Société des Missions Étrangères*, (2è partie), (Notices bibliographiques 1658-1913), Paris, 1916, « Brisacier, Jacques-Charles ».

³ Xem : GUENNOU (Jean), *Missions Étrangères de Paris*, Paris, Fayard, 1986, trang 216-217.

Đức cha Lambert sinh năm 1624 tại Lisieux, và cha Jacques-Charles Brisacier, năm 1642 tại Blois, tức trẻ hơn Đức cha là 18 tuổi. Vào buổi khai sinh Hội Thừa Sai Paris, cha Laurent de Brisacier đã là một người tham gia năng nổ ; còn cha Jacques-Charles là cháu của cha Laurent, chỉ tới Hội Thừa Sai vào quăng năm 1670. Điều chắc chắn là ngài có nghe kể về Đức cha Lambert, thậm chí còn có trao đổi thư từ với vị Đại diện Tông toà đang ở Xiêm La^{*4}, nhưng rất có thể đã không hề gặp mặt vị thừa sai người xứ Lisieux này bao giờ.

Lần qua những trang tiểu sử, chúng ta gặp thấy những lời như sau :

- « trong sổ nhật ký, đích thân ngài đã thẳng thắn ghi chép lại » (*il le dit lui-même en propres termes dans un petit journal écrit de sa main*), (đoạn 23) ;

- « Đó là một dự cảm không thể nghi ngờ được, vì chính tay ngài đã viết ra vào ngày ngài cảm nhận như trên » (*Pressentiment d'autant moins suspect, qu'il se trouvé écrit de sa main le jour même qu'il lui fût donné*) (đoạn 76).

Những dấu chứng như vậy khiến chúng ta hiểu là soạn giả Brisacier đã có được ít nhất một tập ghi chú, hay tập nhật ký riêng của Đức cha về những ngày ngài còn ở đất Pháp. Song, tiếc thay, chúng ta phải kêu lên như Jean Guennou : « Tập nhật ký của ngài, than ôi ! đã mất rồi. »^{*5}

Năm 1660, 36 tuổi, Đức cha Lambert rời quê hương lên đường sang Đông Nam Á bằng con đường cực kỳ gian khổ, từ bến cảng Marseille, qua những xứ Hồi giáo, rồi Ấn Độ để tới được Xiêm La trên 2 năm trời sau. Cuộc hành trình có một không hai ấy, thừa sai Jacques de Bourges đã tường thuật lại khá chi tiết qua tác phẩm xuất bản năm 1666 tại Paris mà cha Brisacier sẽ cẩn thận sử dụng : *Relation du voyage de Monseigneur l'Evesque de Bérythe, Vicair apostolique du Royaume de la Cochinchine*, Paris, Denis Béchet, 245 trang.

Rồi, từ nay trở đi, những hoạt động truyền giáo của Đức cha Lambert và các thừa sai người Pháp tại vùng Đông Nam Á sẽ được thông báo về Chủ nhật nằm ở số 128, đường Rue du Bac tại Paris, quận 7, bằng những thư từ, ký sự, tường thuật, phúc trình, nhật ký công vụ, v.v. Và Hội Thừa Sai Paris sẽ phổ biến rộng rãi tin tức qua các ấn phẩm xuất bản, theo cách thức mà dòng Tên đã thực hiện rất thành công với những chứng từ của họ xuất bản tại Âu châu. Bởi thế, để viết chuyện Đức cha Lambert tại Xiêm La, Đàng Ngoài và Đàng Trong, cha Brisacier đã có sẵn trên bàn những tập sách như :

Relation abrégée des missions et des voyages des evesques françois, envoyez aux royaumes de la Chine, Cochinchine, Tonquin, & Siam. Par Messire François Pallu, Paris, Denys Bechet, 1668 ;

Relations des missions des evesques françois aux royaumes de Siam, de la Cochinchine, de Cambodge, et du Tonkin, Paris, P. Le Petit et C. Angot, 1674 ;

Relations des Missions et des Voyages des Evesques Vicaires Apostoliques, et de leurs Ecclesiastiques ès années 1672, 1673, 1674 et 1675, Paris, C. Angot, 1680 ;

Relations des Missions et des Voyages des Evesques Vicaires Apostoliques, et de leurs Ecclesiastiques ès années 1676-1677, Paris, C. Angot, 1680.

⁴ Thư của Đức cha Lambert gửi cha Brisacier : ngày 15.7.1671 (Amep, vol. 858, p. 219), và ngày 16.11.1676 (Amep, vol. 858, p. 361).

⁵ GUENNOU Jean, SDD, trang 58, chú thích 20 : « son journal, hélas ! disparu ».

Thậm chí, đối với những ai đã có dịp đọc qua những tập sách vừa nêu ra, sẽ thấy như bài viết của cha Brisacier tựa những bài tóm tắt các tập sách đó nhân những chi liên quan tới Đức cha Lambert, không thêm tin tức nào mới lạ, đặc biệt.

Tuy nhiên, tập tài liệu do cha Brisacier soạn đây là tập tiểu sử đầu tiên về Đức cha Lambert và là tài liệu gần như duy nhất^{*6}, theo sự hiểu biết của chúng tôi, cho chúng ta ngày hôm nay được biết ít nhiều chi tiết, cách riêng, về cuộc sống của Đức cha thời gian ngài còn ở Pháp, từ lúc chào đời cho tới khi ra đi truyền giáo.

Thời điểm soạn thảo : năm 1685

Ở trang đầu tiên của tập tiểu sử còn lưu giữ được trong kho lưu trữ thư văn của Hội Thừa Sai Paris (Amp), tập số 122, ai đó đã ghi mấy lời sau : « Cette biographie, attribuée à Jacques-Charles de Brisacier, fut composée en 1685, année où Mgr de St Vallier, nommé coadjuteur de Mgr de Montmorency-Laval, partit pour le Canada » (Tập tiểu sử này, được gán cho Jacques-Charles de Brisacier, soạn thảo ra vào năm 1685, năm mà Đức cha St-Vallier, được bổ nhiệm làm Giám mục phó với quyền kế vị Đức cha Montmorency-Laval, lên đường sang Gia Nã Đại) (xem đoạn 161).

Trong 322 đoạn tài liệu này, chúng ta sẽ gặp thấy vài chỗ liên hệ xa gần tới năm soạn thảo, ví dụ như ở :

- đoạn 124 : « Vị Giám mục đó đã trở lại nước Pháp *cuối năm vừa qua* để tìm người kế vị ».

- đoạn 205 : « linh mục Deydier người Toulon, *hiện giờ đang chia sẻ* với ngài Bourges Giáo phận Đàng Ngoài ».

- đoạn 207 : « Ngài Picquet, lúc đó đang là viên lãnh sự rất nổi tiếng, còn *hiện nay đang* là Giám mục Babylone với chức danh Đại diện Tông toà ở nước Ba Tư ».

- đoạn 229 : « Người ta hy vọng Đức Giám mục Héliopolis sẽ đi trót lọt từ Xiêm sang Trung Quốc *vào tháng 7 năm 1683*, nhưng *cho đến nay* không ai nhận được tin tức gì về chuyến đi đó ».

- đoạn 282 : « một sứ bộ Công giáo do Vua Louis Vĩ Đại gửi sang Vua Xiêm *vào năm này* ».

- đoạn 287 : « *Năm ngoái* nhà Vua lại phái 2 người Đại diện đến các Bộ trưởng của triều đình Pháp, [...] Hai sứ thần đi vòng qua Luân Đôn, tặng quà xứng đáng cho ngài Colbert (mà *nay đã qua đời*) và ngài Croissy, cả hai đều là Bộ trưởng và là Tổng trưởng Thượng thư. Vua Louis ra lệnh cho ông Peiguelay đón họ ở Calais và rước họ về Paris trên xe tứ mã. [...] Người ta lại dẫn họ ra Brest cách tử tế, cho họ xuống đúng chiếc tàu chở ngài hiệp sĩ Chaumont ».

- đoạn 304 : « Hãy cứ hy vọng nó có thể đã diễn ra trên đất nước Trung Quốc, do Đức Giám mục Héliopolis chủ phong, vì người ta cho là *hiện nay* Đức cha đã vào được vào Đế quốc mênh mông đó ».^{*7}

Quả tình, những chi tiết vừa nêu giúp chúng ta xác nhận được là tập tiểu sử này đã soạn ra vào năm 1685, sau khi đoàn sứ bộ đầu tiên của nước Pháp rời cảng Brest sang Xiêm.

⁶ Cha Bénigne VACHET cũng có kể chuyện Đức cha Lambert thời ngài còn ở Pháp, nhưng chúng tôi không biết thực hư như thế nào theo lời kể của ngài.

⁷ Xin xem những chú thích tại các đoạn văn nêu trên.

Giá trị tập tài liệu này đối với chúng ta

Chúng ta đang ở năm 2006, tức đã 320 năm trôi qua từ khi tài liệu được soạn thảo. Với khoảng thời gian trên 3 thế kỷ cách biệt, rất nhiều thay đổi đã xảy đến trên bình diện chính trị, tôn giáo, khoa học, văn chương, v.v.

Bất kỳ ai khi dịch bản văn này đều có thể nói như dịch giả của chúng ta rằng : « Bản văn Pháp cổ quả là không dễ với những từ mang ý nghĩa khác với bây giờ, lại có những từ đã biến mất khỏi tự điển. Câu cú thì dài lê thê, khó nắm được chủ ngữ, bổ ngữ, vị ngữ với các đại từ *qui que* búa xua... ».

Chính trị quốc nội và quốc tế thì lại càng xa lạ với chúng ta hôm nay hơn nữa qua cuộc cách mạng dân chủ năm 1789 tại Pháp, việc xoá bỏ chế độ nô lệ, phong trào lật đổ chế độ thực dân đi đôi với phong trào dành độc lập của đệ tam thế giới, hai cuộc chiến tranh toàn cầu, sự sụp đổ lần lượt các chế độ độc tài, và hiện trạng thế giới hoá ngày hôm nay trên mọi lãnh vực.

Khoa học kỹ thuật biến chuyển sâu rộng bao la. Chẳng cần tìm đâu xa, hãy so sánh kỹ thuật truyền thông và di chuyển của thời đó với thời hôm nay thì đủ rõ : một lá thư thông tin gửi từ Juthia về Paris bình thường phải mất khoảng trên hai năm, trong khi ngày hôm nay nhờ kỹ thuật vi tính và điện thoại, chỉ trong nháy mắt là đã biết tin nhau và nghe tiếng nhau rồi. Di chuyển từ Pháp tới Xiêm hồi đó phải mất 2 hoặc 3 năm, đường bộ cũng như đường thủy ; ngày nay, bằng đường hàng không, chỉ cần 9 hay 10 giờ bay từ Paris là đã tới Băng Cốc.

Tôn giáo, không thể hoàn toàn tách biệt khỏi những lãnh vực khác của con người như chính trị, kinh tế, khoa học, kỹ thuật, văn chương, triết học, v.v..., cho nên Giáo Hội Công giáo đã có những thay đổi thật lớn : từ chỗ coi các tín đồ Kitô hữu ngoại Công giáo (Chính Thống Giáo, Tin Lành, Anh Giáo) như những kẻ lạc giáo (hérétique) tới phong trào đại kết (oecuménisme) hôm nay, từ chỗ kết tội người Do Thái đã giết Chúa tới diễn văn của Đức Giáo hoàng Gioan-Phaolô II gọi họ là « những người anh cả của chúng tôi »⁸, từ lập trường « ngoài Giáo Hội không có ơn Cứu độ » cho tới vấn đề « Đối thoại liên tôn » và khoa thần học « Các tôn giáo ngoại Kitô » hiện đại, vân vân. Riêng, trực tiếp liên quan tới người Việt Nam, phải kể ra ít nữa là việc giải thoát Giáo Hội Việt Nam khỏi quyền bảo hộ tôn giáo của Bồ Đào Nha, việc thành lập hàng giáo phẩm Việt Nam dù có muộn màng và việc chấp nhận vấn đề thờ cúng ông bà tổ tiên theo tập tục dân tộc. Chân lý thì có một, nhưng chúng ta chỉ có thể khám phá từ từ ra chân lý nhờ các dữ kiện mới mẻ được thể hiện ra đó đây trong cộng đồng nhân loại.

Hôm nay, chúng tôi khai quật lên một bản tiểu sử Đức cha Lambert de la Motte đã được viết trên 3 thế kỷ trước vì nhiều lý do.

Lý do đầu tiên là để hiểu biết chính xác hơn về nhân vật lịch sử này, với những chứng nhân đương thời. Vì thật đáng buồn và thật bất công khi chỉ nghe những lời đồn đại vô căn cứ về một ai đó. Thời xưa, người con gái đi lấy chồng không cần biết mặt chồng trước lễ thành hôn ; nhưng chúng ta không còn sống ở cái thế hệ đó nữa. Vả lại, « vô tri thì bất mộ », nghĩa là yêu ai mà không biết người ấy là ai thì quả là vô lý, là mù quáng ; và

⁸ Diễn văn nhân dịp viếng thăm Hội đường Do Thái giáo tại Roma, ngày 13.4.1986. (Bản tiếng Pháp trong *La Documentation Catholique*, số 1917, trang 437).

chúng tôi nghĩ rằng càng biết rõ về Đức cha Lambert, người ta càng thông cảm với ngài hơn.

Lý do thứ hai là niềm tin tôn giáo và lòng đạo đức chân chính không cho phép chúng ta được thần thánh hoá bất kỳ một nhân vật lịch sử nào. Đức cha Lambert có thể là gương sáng cho chúng ta, hay cho người này kẻ nọ, nhưng chúng ta vẫn hiểu ngài là một con người, con người nên có cái cao cả và cái tầm thường, có cái chính xác và cái nhầm lẫn. Thân phận con người là thế. Và có lẽ, chỉ khi hiểu được Đức cha Lambert trong tính con người của ngài, chúng ta mới khám phá ra cái thánh thiện nơi ngài.

Thêm một lý do nữa, dù còn nhiều lý do khác, khiến chúng tôi giới thiệu tài liệu lịch sử này, đó là hiện trạng thế giới hoá hôm nay : mỗi người chúng ta không thể sống biệt lập với kẻ khác, đạo Công giáo không thể làm như thế không còn có đạo nào khác kể bên. Cụ thể mà nói, chúng ta sẽ giới thiệu Đức cha Lambert thế nào cho xã hội Việt Nam, cho lịch sử đất nước Việt Nam ? Các anh em đạo Phật, đạo Cao Đài, đạo Tin Lành, kể theo đạo nào đó hay các kẻ vô tín ngưỡng, sẽ hiểu lòng tôn kính Đức cha Lambert nơi chúng ta như thế nào ? Phải làm sao để, một mặt, chúng ta không bị chê là kẻ cuồng tín u mê, và mặt khác, có thể giúp người ta khám phá ra cái cao đẹp và cái đáng kính nơi nhân vật lịch sử này ?

Những chú thích

Mục đích của những chú thích được thêm vào là giúp bản văn được dễ hiểu hơn. Những chú thích này sẽ trực tiếp đi theo bản dịch tiếng Việt, và có dấu hoa thị (*) chỉ dẫn bên bản tiếng Pháp đối chiếu.

Theo khả năng có được và khi thấy cần thiết, chúng tôi cố gắng cất nghĩa thêm về :

- nhân vật, như : Julien Hayneuve, Simon Hallé, Jean de Bernières, ...
- nơi chốn, như : Meaux, Pontoise, Genève, Xiêm, Ternate, ...
- sự kiện, như : trung tâm xã hội, bảo hộ truyền giáo, sứ bộ Xiêm, hăng hải thương, ...
- vân vân.

Chúng tôi đặc biệt lưu tâm tới vấn đề từ ngữ tiếng Pháp của thế kỷ thứ 17. Do đó, có nhiều chú thích trích dẫn trực tiếp từ điển tiếng Pháp cổ xưa. Và khi trích dẫn như thế, chúng tôi sẽ giữ nguyên dạng kiểu viết thời đó. Thí dụ : hospital (hôpital), caresme (carême), évesque (évêque), & (et), Cour des Aydes (Cour des Aides), vân vân. Qua đó, không những chúng ta biết cách viết tiếng Pháp thời xưa ra sao, mà nhất là còn hiểu rõ hơn ý nghĩa của một số từ hơi lạ đối với thời nay hoặc đối với văn hoá Việt Nam. Thí dụ : chữ « hibernois » là chữ xa xưa mà nay không dùng nữa ; chữ « hospice, hospital » là nhà cứu trợ hay cơ quan từ thiện, không phải là bệnh viện ; « cour des aides » là toà án thuế vụ, không phải là toà án cứu trợ.

Cám ơn và ước mong

Xin cho phép chúng tôi được nói lên nơi đây lời cám ơn chân thành tới mọi bạn hữu đã nâng đỡ tinh thần và cộng tác làm việc với chúng tôi. Cám ơn cách riêng Đức cha Giuse Vũ Văn Thiên, thời còn là sinh viên tại Paris đã giúp chúng tôi có được bản văn gốc (Amp, volume 122), chị Marie Leclère đã kiên nhẫn hiện đại hoá bản văn tiếng Pháp, anh Cao Kỳ Hương đã bỏ nhiều công lao dịch thuật tập văn cổ xưa này sang tiếng Việt,

cha Đỗ Quang Chính và các bạn bè đó đây đã thường xuyên dành cho chúng tôi nhiều nâng đỡ tinh thần quý báu.

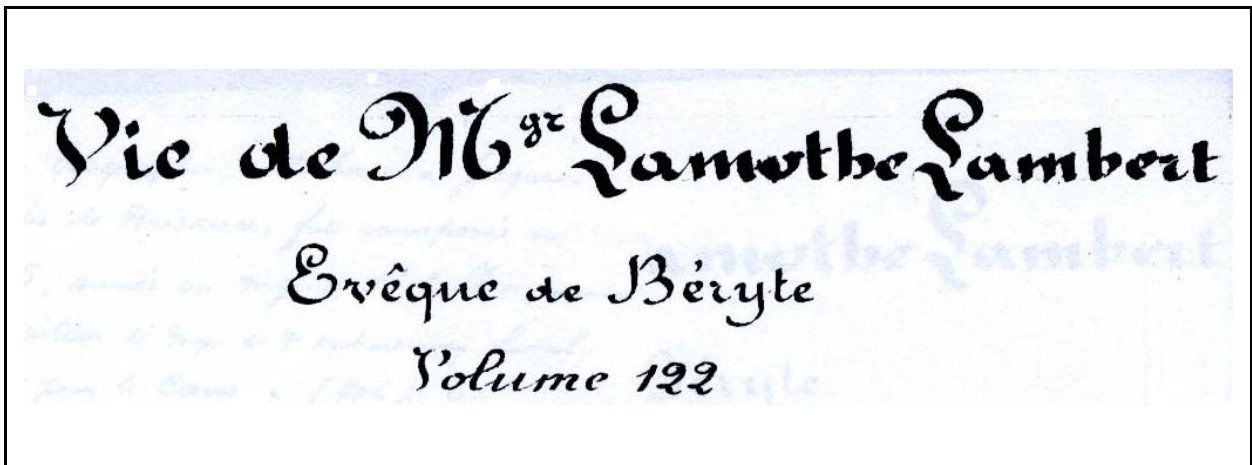
Ước mong tha thiết nhất của chúng tôi mỗi khi có dịp tìm hiểu và giới thiệu Đức cha Lambert de la Motte là chúng ta cần phải đọc các văn thư của chính Đức cha. Nếu thực tâm muốn biết Đức cha là ai ? tính khí ngài thế nào ? ngài đã làm gì ? tại sao ngài hành động như vậy ? tại sao ngài lại có thái độ như thế đối với các tu sĩ, đặc biệt dòng Tên ? (điều mà cha Brisacier sẽ không hề « dám » nêu ra), đối với chế độ bảo hộ truyền giáo của Bồ Đào Nha ? đối với Toà Thánh ? ngài suy nghĩ gì về việc truyền giáo ? về đời sống Kitô hữu ? về giáo phận Đà Nẵng của ngài ? về người Việt Nam ? về các chị Mến Thánh Giá ? về cuộc sống ? về sự đau khổ ? về cái chết ? vân vân, thì phải tìm đọc và suy nghĩ nhiều các văn thư còn lưu lại của Đức cha, (tiếng Pháp hay tiếng la-tinh) : tập « Huấn thị cho các thừa sai » (Monita ad missionarios), các trang ký sự, nhật ký, nhiều thư từ, hay các bản văn công vụ khác.

Bước đầu, chúng ta cần người khác giới thiệu Đức cha cho chúng ta. Nhưng xét cho cùng, nghe lời người khác nói về Đức cha, dù khéo léo cách mấy đi nữa, cũng chẳng bằng nghe chính lời Đức cha nói.

Mùa hè năm 2006,
tại thành phố Toulouse,
Lm Đào Quang Toàn

**Vie de
Mgr Lamothe Lambert,
évêque de Béryte**

**Cuộc đời
Đức cha Lambert de la Motte,
Giám mục hiệu toà Béryte**



Những chữ viết tắt :

AmeP : Archives des Missions Étrangères de Paris.

DAF : Dictionnaire de l'Académie Française, (1^è édition, 1694 ; 4^è édition, 1762 ; 5^è édition, 1798 ; 6^è édition, 1832 ; 8^è édition, 1932-5).

DDP : Dictionnaire de Droit et de Pratique, (Claude-Joseph de FERRIÈRE), Paris, Brunet, 1769, (nouvelle édition).

SDD : sách đã dẫn.

Những chữ trong dấu () là của nguyên bản.

Những chữ trong dấu [] là phần chúng tôi thêm vào.

Dấu « » là dấu do chúng tôi thêm vào.

Table de matières

Famille, école, Cour des Aides (1-26)

Sa naissance en 1624 à Lisieux
Son enfance pleine de sagesse
Son éducation à Caen
Conseiller de la Cour des Aides en
Normandie
Son ardeur au travail, sa piété
Son confesseur est un jésuite
Son désir d'aller au Canada
Ses résolutions de vivre caché
Son désir du sacerdoce
Sa préparation
Il rend sa charge

Vers le sacerdoce (27-58)

M. Lambert va à Paris
Il visite toutes les églises
Prédication d'un religieux
Sa manière de voyager
Retraite
Son voyage à Rennes
Sa vie pauvre et mortifiée dans cette
ville

Le sacerdoce et l'hôpital général (59-139)

Il reçoit la tonsure et les ordres
mineurs
Sa retraite à Coutances dans la maison
des religieux du Père Eudes
Le sous-diaconat
Le sacerdoce
Sa première messe au séminaire de
Coutances
Pressentiment de sa vocation
apostolique
Fixe sa demeure au séminaire de
Coutances
On lui offre la place d'administration
générale de l'hôpital de Rouen
Il refuse d'abord
Accepte ensuite
Pèlerinage à la Délivrande
Ses projets pour l'hôpital général
Son zèle pour secourir les pauvres
Son habileté
Il étudie la théologie. Sa dévotion

Mục lục

Gia đình, học đường, Tòa án Thuế vụ (1-26)

Chào đời năm 1624 tại Lisieux.
Tuổi thơ đầy khôn ngoan.
Học vấn ở Caen.
Ủy viên Tòa án Thuế vụ ở Normandie.
Nhiệt tình với công việc. Lòng đạo đức.
Cha linh hướng là một linh mục dòng Tên.
Ước ao sang Canada.
Quyết định sống ẩn dật.
Ao ước làm linh mục.
Chuẩn bị.
Trả chức vụ Tòa án.

Hướng về chức linh mục (27-58)

Đi Paris.
Viếng thăm tất cả các nhà thờ.
Bài giảng của một tu sĩ.
Cách thế ngài đi đường xa.
Cắm phòng.
Chuyến đi đến Rennes.
Đời sống khó nghèo và khổ hạnh tại Rennes.

Chức linh mục và Trung tâm Xã hội (59-139)

Nhận nghi thức cắt tóc và các chức nhỏ.
Cắm phòng ở Coutances, tại trụ sở các tu sĩ của
dòng cha Eudes.
Chức phụ phó tế.
Chức linh mục.
Thánh lễ mở tay tại Chủng viện Coutances.
Dự cảm ơn gọi làm Tông đồ.
Cố định chỗ ở tại Chủng viện Coutances.

Được đề nghị điều hành Trung tâm Xã hội
Rouen.
Thoạt đầu từ chối.
Sau đó chấp nhận.
Hành hương đến Notre Dame de la Délivrande.
Dự án cho Trung tâm Xã hội.
Nhiệt tình cứu giúp người nghèo.

envers la Sainte Vierge
Il devient tertiaire de St François de
Paule
Ses mortifications, ses souffrances
Le Refuge
M. de Montygnny-Laval le visite
De toutes parts on lui demande conseil
Va à Paris solliciter certaines faveurs
Mauvais résultat
Pèlerinage près de Meaux
Se lie avec la duchesse d'Aiguillon et le
P. Eudes

Mission de l'Extrême-Orient (140-179)

Il va à la maison de la rue Coupeau
Son désir des missions de Chine
S'offre pour être missionnaire. Il offre
tout ce qui lui reste de bien
Il part pour Rome
On le propose pour vicaire apostolique
en Chine
Arrivée à Rome
Il y rencontre M. Pallu
Audience du Pape. Discours de M. de
Meur
Services de M. Lamothe Lambert à
Rome
Sa vie à Rome
Il va à Lorette
à Civitta – Vecchia, il visite les galères
Revient en France
Arrive à Marseille
Va à la Sainte-Baume
Aix, Avignon, Lyon, Clairveaux...
à Nancy il va au tombeau de son père
Arrive à Paris

Les dernières années en France (180-201)

Les jansénistes
Il réussit à faire venir les Eudistes au
grand séminaire de Rouen
Ses services dans les arbitrages
Au Refuge
Va au Havre, chez la duchesse
d'Aiguillon
Il est nommé évêque de Béryte, vicaire
apostolique de Cochinchine
Son sacre à Paris
Perte du vaisseau au Texel

Tài khéo léo.
Học thần học. Lòng sùng kính Đức Trinh Nữ.
Nhập dòng Ba dòng thánh François de Paule.
Hãm mình, các đau đớn.
Nhà Trú ẩn.
Ngài Montygnny-Laval đến thăm.
Khấp mọi nơi đến xin ý kiến.
Đi Paris xin một số ân huệ.
Kết quả không thuận lợi.
Hành hương đến gần thị trấn Meaux.
Kết thân với nữ công tước Aiguillon và cha
Eudes.

Truyền giáo miền Viễn Đông (140-179)

Đến trụ sở đường Coupeau.
Ao ước truyền giáo ở Trung quốc.
Ghi danh đi truyền giáo. Hiến tặng phần tài sản
còn lại.
Lên đường đi Roma.
Gặp cha Pallu.
Buổi triều yết với Đức Giáo Hoàng. Diễn văn
của linh mục Meur.
Các hoạt động phục vụ của ngài ở Roma.
Cuộc sống ở Roma.
Đi Lorette.
Đến Civitta-Vecchia, thăm tù khổ sai chèo
thuyền.
Trở về Pháp.
Đến Marseille.
Đi Sainte-Baume.
Đi Aix, Avignon, Lyon, Clairveaux...
Đến Nancy viếng mộ thân phụ.
Về Paris.

Những năm sau cùng tại Pháp (180-201)

Bè phái Jansénisme.
Mời được dòng Eudes về Chứng viện Rouen.
Phục vụ với tư cách trung gian hoà giải.
Đến nhà Trú ẩn.
Đi Havre, gặp nữ công tước Aiguillon.
Được bổ nhiệm làm Giám mục hiệu toà Béryte,
Đại diện Tông toà giáo phận Đàng Trong.
Lễ tấn phong ở Paris.

Il part
Il tombe malade à Lyon
Quitte la France en 1660

Voyage vers l'Extrême-Orient (202-221)

S'arrête à Malte chez les jésuites
Arrive à Alep
Arrive à Babylone
Bassora
Ispahan
Surate le 3 décembre 1661
Masulipatan
Tenasserim

À Ajuthia, Capitale du Siam (220-249)

Bankok, août 1662
Sa retraite
Ses premières instructions aux
Annamites
Les chrétiens se bâtissent une chapelle
Part pour la Chine
Fait naufrage
Envoie M. de Bourges à Rome
Arrivée de Mgr Pallu à Siam
Mort de Mgr Cotelendi
Mauvaises nouvelles du Tonkin
Le séminaire de Siam
Mgr Pallu en Europe
La lettre de Mgr Lambert aux Japonais
Don du roi de Siam
Lettre de Mgr Lambert pleine
d'humilité
Ses rapports avec le roi de Siam
Conversions à Siam
Arrivée à Siam de M. de Bourges et
d'autres missionnaires

Voyage au Tonkin (250-259)

Mgr Lambert va au Tonkin
Il est bien reçu
Retourne à Siam

Premier voyage en Cochinchine (260-269)

Il va en Cochinchine
Il travaille

Mất tàu ở Texel.
Ra đi.
Ngã bệnh ở Lyon.
Rời nước Pháp năm 1660.

Hành trình sang Viễn Đông (202-221)

Dừng chân ở trụ sở dòng Tên đảo Malte.
Đến Alep.
Đến Babylon.
Bassora.
Ispahan.
Surate ngày 3.12.1661.
Masulipatan.
Tenasserim.

Tại Juthia, kinh đô xứ Xiêm (220-249)

Băng Cốc, tháng 8.1662.
Tĩnh tâm.
Các bài giảng đầu tiên cho giáo dân Việt Nam.
Giáo dân xây dựng một nhà nguyện.
Đi Trung Quốc.
Đắm tàu.
Cử cha Bourges đi Roma.
Đức Giám mục Pallu đến Xiêm.
Đức Giám mục Cotelendi qua đời.
Tin xấu từ giáo phận Đàng Ngoài.
Chủng viện ở Xiêm.
Đức Giám mục Pallu đi châu Âu.
Đức Giám mục Béryste viết thư gửi giáo dân Nhật
Bản.
Quà tặng của Vua Xiêm.
Tòng giáo ở Xiêm.
Cha Bourges và các nhà truyền giáo đến Xiêm.

Đi xứ Đàng Ngoài (250-259)

Đức cha Lambert đi thăm giáo phận Đàng Ngoài.
Đón tiếp nồng hậu.
Trở lại Xiêm.

Đi xứ Đàng Trong lần thứ nhất (260-269)

Đi thăm giáo phận Đàng Trong.
Các hoạt động.

Retour à Ajuthia (270-288)

Il retourne à Siam
Retour de Mgr Pallu
Réception des deux vicaires
apostoliques par le roi de Siam
Mgr Lambert écrit au chuea de
Cochinchine
Sacre de Mgr Laneau
Entretien de Mgr Lambert avec le roi
de Siam
Il veut partir pour la Cochinchine
Le roi de Siam le retient
Ambassade siamoise en France en 1681

Deuxième voyage en Cochinchine (289-301)

Envoi de 2 missionnaires en
Cochinchine
Mgr Lambert va en Cochinchine à Hué
en 1675
Il se présente à la Cour de Cochinchine
Il est reçu favorablement
En Cochinchine
Son travail à la ville royale
Dans les provinces
La première merveille
La seconde merveille
La souffrance des missionnaires
Une fâcheuse expérience
Les Amantes de la Croix
Son départ de la Cochinchine et son
retour à Siam

Ses dernières années (302-322)

Son travail à Siam
Le roi de Siam et Mgr Lambert
Son cœur collé en Cochinchine
Ses douleurs
Sa maladie
L'imitation de Jésus-Christ sur le
calvaire
Sa mort
Le deuil
« Ce grand serviteur de Dieu »

- Fin -

Trở về Juthia (270-288)

Trở lại Xiêm.
Đức Giám mục Pallu trở lại Xiêm.
Vua Xiêm tiếp đón hai Đại diện Tông toà.
Đức cha Lambert viết thư cho Chúa Nguyễn ở
Đàng Trong.
Tấn phong Đức Giám mục Laneau.
Đàm đạo giữa Đức cha Lambert với Vua Xiêm.
Ngài muốn đi tới xứ Đàng Trong.
Vua Xiêm lưu giữ ngài lại.
Sứ thần nước Xiêm ở Pháp năm 1681.

Chuyến đi thứ hai sang Đàng Trong (289-301)

Gởi 2 nhà truyền giáo sang xứ Đàng Trong. Đức
cha Lambert đi thăm giáo phận Đàng Trong,
tới Huế năm 1675.
Yết kiến triều đình Chúa Nguyễn.
Đón tiếp thuận lợi.
Ở vương quốc Đàng Trong.
Hoạt động tại kinh thành.
Trong các Tỉnh.
Chuyện kỳ diệu thứ nhất.
Chuyện kỳ diệu thứ hai.
Đau khổ của các nhà truyền giáo.
Một kinh nghiệm buồn.
Các bà Mến Thánh Giá.
Rời giáo phận Đàng Trong trở về Xiêm.

Những năm cuối đời (302-322)

Hoạt động ở Xiêm.
Vua Xiêm và Đức cha Lambert.
Con tim ngài đã gắn chặt với đất nước Đàng
Trong.
Các cơn đau đớn.
Bệnh tật.
Theo gương Chúa Giêsu trên núi Sọ.
Qua đời.
Tang chế.
« Người tôi tớ cao trọng của Thiên Chúa ».

- Hết -

De Brisacier.